

Số: **18** /HD-UBBC

Quảng Ngãi, ngày **25** tháng **12** năm 2025

HƯỚNG DẪN

**Công tác lập hồ sơ và nộp hồ sơ đại biểu Quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Căn cứ Tài liệu “Hỏi đáp về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031” do Hội đồng bầu cử quốc gia biên soạn.

Ủy ban bầu cử tỉnh hướng dẫn một số nghiệp vụ về lập hồ sơ và nộp hồ sơ đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. HỒ SƠ VÀ NỘP HỒ SƠ ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU

1. Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp

1.1. Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân gồm:

a) Đơn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI (theo mẫu số 01/HĐBC-QH); đơn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031 (theo mẫu số 05/HĐBC-HĐND);

b) Sơ yếu lý lịch đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (theo mẫu số 02/HĐBC-QH); đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (theo mẫu số 06/HĐBC-HĐND), có đóng dấu giáp lai và xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử thường trú;

c) Tiểu sử tóm tắt đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (theo mẫu số 03/HĐBC-QH); đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (theo mẫu số 07/HĐBC-HĐND);

d) Bản kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (theo mẫu số 09/HĐBC);

đ) Mỗi bộ Hồ sơ ứng cử của người ứng cử có 03 ảnh chân dung màu, nền trắng cỡ 4cm x 6cm (không kể ảnh dán trên Sơ yếu lý lịch và Tiểu sử tóm tắt).

1.2. Người ứng cử thực hiện việc kê khai đầy đủ, chính xác các nội dung theo hướng dẫn đối với các mẫu văn bản sử dụng trong hồ sơ ứng cử ban hành kèm theo Nghị quyết này. **Việc kê khai có thể thực hiện bằng cách viết tay hoặc đánh máy** nhưng phải bảo đảm đúng theo các mẫu văn bản trong hồ sơ ứng cử do Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành. Người ứng cử ký vào từng trang văn bản của hồ sơ ứng cử.

1.3. Ảnh của người ứng cử là ảnh được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ (lưu ý ảnh nền trắng). Trong Sơ yếu lý lịch, Tiểu sử tóm tắt, ảnh của người ứng cử phải được dán đúng vị trí quy định và được đóng dấu giáp lai của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử cư trú.

2. Nộp hồ sơ ứng cử

a) Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở **Trung ương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Hội đồng bầu cử quốc gia** (qua *Tiểu ban nhân sự, Hội đồng bầu cử quốc gia, địa chỉ: Nhà Quốc hội, số 01 đường Độc Lập, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội*);

b) Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở **địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội** và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội **nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh**;

c) Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp nào thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính cấp đó;

d) Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

3. Một số lưu ý về hồ sơ người ứng cử

3.1. Về Giấy khám sức khỏe

- Theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thì trong hồ sơ ứng cử không bao gồm giấy khám sức khỏe. Trong hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia ở các mẫu Sơ yếu lý lịch và Tiểu sử tóm tắt của người ứng cử (các mẫu số 02, 03/HĐBC-QH và 06, 07/HĐBC-HĐND) đều có các mục kê khai thể hiện cụ thể các nội dung liên quan đến tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (trong đó có mục “Tình trạng sức khỏe”) để người ứng cử tự kê khai và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung mình đã kê khai trong hồ sơ ứng cử.

Do đó, khi nộp hồ sơ ứng cử, người ứng cử (*gồm người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử*) không phải nộp kèm theo giấy khám sức khỏe.

- Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Ban Tổ chức Trung ương có nêu yêu cầu về tiêu chuẩn sức khỏe để **áp dụng riêng đối với các trường hợp được giới thiệu ứng cử để làm đại biểu Quốc hội hoạt**

động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. Theo đó, người được giới thiệu ứng cử phải được cơ quan y tế có thẩm quyền kết luận đủ sức khỏe trong thời gian không quá 06 tháng tính đến tháng 3 năm 2026, đối với cán bộ ở địa phương thực hiện theo Công văn số 79-CV/TU ngày 14/10/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy. Kết quả khám sức khỏe này sẽ làm căn cứ cho các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh sử dụng trong quá trình xem xét, lựa chọn nhân sự, giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân để hoạt động chuyên trách tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ 2026 - 2031. Khi đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị thống nhất giới thiệu ra ứng cử thì người được giới thiệu ứng cử thực hiện việc lập và nộp hồ sơ với các thành phần hồ sơ nêu trên.

3.2. Về độ tuổi tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp

Người có đủ hai mươi một tuổi trở lên tính đến ngày bầu cử được công bố 15/3/2026. Đối với đại biểu chuyên trách đề nghị thực hiện theo Hướng dẫn tại Văn bản số 36-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

3.3. Về cập nhật thông tin “Quốc tịch” trên Mẫu đơn

Theo Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014 được sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã quy định một trong các tiêu chuẩn đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân là: “Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam”.

Căn cứ vào Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2025, người có quốc tịch Việt Nam là công dân Việt Nam được xác định theo các căn cứ quy định tại Chương II của Luật này. Theo đó, Người có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam phải là người không đồng thời có quốc tịch của một quốc gia khác. Về nguyên tắc, người đang có quốc tịch nước ngoài, người có nguyện vọng và đang thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch của quốc gia khác đều không đủ điều kiện để ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Do đó, trong phần khai về quốc tịch trong đơn ứng cử và các tài liệu khác trong hồ sơ ứng cử, Hội đồng bầu cử quốc gia đã hướng dẫn người ứng cử cần ghi rõ: “Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác”; trường hợp đang có cả quốc tịch nước khác hoặc đang làm thủ tục xin gia nhập quốc tịch nước khác thì ghi rõ thông tin về các quốc tịch đang có hoặc đang xin gia nhập. Người ứng cử phải cam đoan về các nội dung mình đã khai. Nếu phát hiện thông tin không đúng sự thật, không như nội dung đã kê khai thì người ứng cử phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và tùy theo nội dung, mức độ vi phạm mà có thể bị loại khỏi danh sách người ứng cử; nếu đã trúng cử thì sẽ không được công nhận tư cách đại biểu hoặc bị bãi nhiệm đại biểu.

4. Về nhận hồ sơ ứng cử

4.1. Thời gian nhận hồ sơ ứng cử

Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, bắt đầu từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01 tháng 02 năm 2026.

Riêng thứ Bảy, ngày 31 tháng 01 năm 2026 và Chủ nhật, ngày 01 tháng 02 năm 2026, Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

4.2. Về chuyển hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội

a) Đối với hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội

Ủy ban bầu cử ở tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ ứng cử của người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế ở địa phương giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội.

Sau khi nhận và xem xét hồ sơ của những người ứng cử, nếu thấy hợp lệ theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thì Ủy ban bầu cử ở tỉnh chuyển 01 bộ hồ sơ ứng cử của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương đến Hội đồng bầu cử quốc gia và chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt, bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử tại địa phương đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.

b) Đối với hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Ủy ban bầu cử ở cấp nào thì có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ ứng cử của người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế và thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã) giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó.

Sau khi nhận và xem xét hồ sơ của những người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, nếu thấy hợp lệ theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thì Ủy ban bầu cử chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

Lưu ý: Trường hợp từ sau khi nộp hồ sơ ứng cử đến trước khi công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân mà người ứng cử có sự thay đổi một số thông tin trong hồ sơ ứng cử đã nộp như nơi ở, nghề nghiệp hoặc trình độ, các hình thức khen thưởng,... nhưng mà không ảnh hưởng đến tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử, thì Ủy ban bầu cử nơi đã nhận hồ sơ ứng cử hướng dẫn người ứng cử làm văn bản gửi Ủy ban bầu cử đề nghị

đính chính, ghi rõ những thay đổi trong hồ sơ và cam đoan việc đính chính là đúng sự thật, nếu sai thì người ứng cử phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

- Đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội đã nộp hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố thì sau khi nhận được văn bản đề nghị đính chính của người ứng cử, Ủy ban bầu cử cần báo cáo ngay bằng văn bản đến Hội đồng bầu cử quốc gia về việc đính chính hồ sơ của người ứng cử kèm theo văn bản, tài liệu đính chính mà người ứng cử đại biểu đã nộp trước đó để thực hiện việc đính chính.

- Trường hợp sau khi danh sách chính thức những người ứng cử theo từng đơn vị bầu cử đã được công bố và niêm yết thì không thực hiện việc đính chính và in lại danh sách, tiểu sử tóm tắt những người ứng cử để thay thế cho nội dung đã công bố, niêm yết, song Ủy ban bầu cử cần cập nhật thông tin vào danh sách khi công bố kết quả bầu cử; trường hợp nội dung đính chính liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội thì cần báo cáo bằng văn bản đến Hội đồng bầu cử quốc gia để thống nhất trong việc cập nhật và công bố thông tin.

4.3. Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

II. CÁC BIỂU MẪU

Các biểu mẫu hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được đăng tải lên website của Hội đồng bầu cử Quốc gia (<https://hoidongbaucu.quochoi.vn>) - Mục "Tập hợp văn bản Pháp luật" hoặc website Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi (<https://snv.quangngai.gov.vn>) - Mục "Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031". Do đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương, người ứng cử chủ động tải các Mẫu hồ sơ (*Đơn ứng cử, Tiểu sử tóm tắt và Sơ yếu lý lịch, Bản kê khai tài sản*) hoàn chỉnh theo quy định.

Ủy ban bầu cử tỉnh thông tin đến các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời thực hiện quy trình hướng dẫn. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ - cơ quan thường trực UBBC tỉnh*) để được hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBBC cấp xã;
- UBND cấp xã;
- Thường trực UBBC tỉnh;
- Lưu: UBBC.

TM. ỦY BAN BẦU CỬ
KT. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN



Tạ Công Dũng